

**ĐỀ ÁN TÓM TẮT
SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP PHƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2023 - 2025 CỦA QUẬN ĐÔNG ĐA**

**Phần I
CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP
CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP PHƯỜNG**

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; ý kiến của Bộ Nội vụ tại Văn bản số 7538/BNV-CQĐP ngày 21/12/2023 về việc góp ý Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân quận Đống Đa xây dựng Đề án sắp xếp các ĐVHC cấp phường giai đoạn 2023 - 2025 như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ:

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
2. Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;
3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 47/2019/QH14;
4. Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
5. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022;

6. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTCQH15 ngày 21/9/2022;

7. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

8. Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

9. Văn bản số 7538/BNV-CQĐP ngày 21/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc góp ý Phương án tổng thể sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của thành phố Hà Nội;

10. Thông báo Kết luận số 1430-TB/TU ngày 15/11/2023 của Thành ủy Hà Nội về phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2023 - 2025;

11. Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 23/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện sắp xếp ĐVHC giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội;

12. Báo cáo số 25/BC-UBND ngày 24/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của Bộ Nội vụ về phương án thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của thành phố Hà Nội.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP PHƯỜNG

1. Cụ thể hóa và thực hiện chủ trương

Nhằm thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; tạo chuyển biến về nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Xuất phát từ tình hình thực tiễn

Theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; quận Đống Đa có 19/21 đơn vị hành chính cấp phường không đạt tiêu chuẩn diện tích tự nhiên và quy mô dân số tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết 27/2022/UBTVQH15 ngày 22/9/2022, trong đó:

- 05 phường có đồng thời cả 2 tiêu chuẩn diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% tiêu chuẩn đơn vị hành chính tương ứng theo quy định.

- 14 phường đồng thời tiêu chuẩn diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn đơn vị hành chính tương ứng theo quy định.

3. Yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Việc sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp phường theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII nhằm tinh gọn bộ máy, góp phần nâng cao đời sống, giá trị văn hóa truyền thống của quê hương, dân tộc; tạo động lực cho các phường chủ động trong việc sắp xếp, bố trí cũng như nâng cao hiệu lực, hiệu quả của cấp ủy đảng, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội, nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức cấp phường và yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương.

Phần II

HIỆN TRẠNG CÁC ĐVHC CẤP PHƯỜNG CỦA QUẬN ĐÔNG ĐA

I. ĐVHC CỦA QUẬN ĐÔNG ĐA

1. Quận Đống Đa

1.1. Diện tích tự nhiên

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2022, diện tích tự nhiên của quận Đống Đa là **9,94** km².

1.2. Quy mô dân số

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2022, quy mô dân số (gồm dân số thường trú và dân số tạm trú quy đổi) của quận Đống Đa là **315.441** người.

1.3. Các chỉ tiêu cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của quận Đống Đa

Đảng bộ quận Đống Đa đã phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, chủ động tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện các nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và kịp thời chỉ đạo, giải quyết tốt các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh. Quận đã hoàn thành 13/13 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có nhiều chỉ tiêu vượt kế hoạch đề ra. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến nay là 13.123 tỷ đồng, đạt 105% dự toán thành phố giao.

Bên cạnh đó, công tác quản lý đô thị, trật tự xây dựng; công tác quản lý đất đai, tài nguyên được duy trì tốt; văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh xã hội được quan tâm thực hiện. Công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh và có nhiều chuyển biến tích cực. Quận đang duy trì, triển khai thực hiện tốt thủ tục hành chính “không chờ” tại bộ phận một cửa 21 phường. Đặc biệt, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được tập trung chỉ đạo và thực hiện đạt được kết quả toàn diện, đồng bộ, hiệu quả. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện kịp thời, đúng quy định, không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người, phức tạp. Công tác quốc phòng, an ninh được củng cố vững chắc, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

2. Số lượng ĐVHC cấp phường

2.1. Số lượng ĐVHC cấp phường: 21 phường

2.2. Số lượng ĐVHC cấp phường thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025: 19 phường.

2.3. Số lượng ĐVHC cấp phường thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: 09 phường.

2.4. Số lượng ĐVHC cấp phường thuộc diện khuyến khích sắp xếp: 02 phường.

3.5. Số lượng ĐVHC cấp phường liền kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp: không có.

II. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP QUẬN THỰC HIỆN SẮP XẾP: không có.

IV. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP PHƯỜNG THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Hiện trạng ĐVHC cấp phường thuộc diện sắp xếp: 19 phường.

1.1. Phường Văn Chương

1.1.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Có yếu tố về truyền thống văn hoá, lịch sử tín ngưỡng, tôn giáo.

1.1.2. Diện tích tự nhiên: 0,33 km².

1.1.3. Quy mô dân số: 14.141 người.

1.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 21 người; chiếm tỷ lệ 0,15%.

1.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.1.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường: Quốc Tử Giám, Thổ Quan, Hàng Bột, Khâm Thiên, Văn Miếu (quận Đống Đa).

1.2. Phường Khâm Thiên

1.2.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Không.

1.2.2. Diện tích tự nhiên: 0,18 km².

1.2.3. Quy mô dân số: 8.918 người.

1.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 0 người; chiếm tỷ lệ 0%.

1.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.2.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường: Văn Chương, Văn Miếu, Trung Phụng, Thổ Quan (quận Đống Đa).

1.3. Phường Trung Phụng

1.3.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Không.

1.3.2. Diện tích tự nhiên: 0,24 km².

1.3.3. Quy mô dân số: 13.283 người.

1.3.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 13 người; chiếm tỷ lệ 0,10%.

1.3.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.3.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường: Thổ Quan, Khâm Thiên, Phương Liên (quận Đống Đa).

1.4. Phường Thịnh Quang

1.4.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Không.

1.4.2. Diện tích tự nhiên: 0,45 km².

1.4.3. Quy mô dân số: 15.984 người.

1.4.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 05 người; chiếm tỷ lệ 0,03%.

1.4.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.4.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường: Láng Hạ, Trung Liệt, Ngã Tư Sở (quận Đống Đa).

1.5. Phường Khương Thượng

1.5.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Không.

1.5.2. Diện tích tự nhiên: 0,34 km².

1.5.3. Quy mô dân số: 13.251 người.

1.5.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 34 người; chiếm tỷ lệ 0,26%.

1.5.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.5.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường: Ngã Tư Sở, Trung Liệt, Trung Tự, Phương Mai (quận Đống Đa).

1.6. Phường Ngã Tư Sở

1.6.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Không.

1.6.2. Diện tích tự nhiên: 0,23 km².

1.6.3. Quy mô dân số: 7.121 người.

1.6.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 21 người; chiếm tỷ lệ 0,29%.

1.6.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.6.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường: Thịnh Quang, Trung Liệt, Khương Thượng (quận Đống Đa).

1.7. Phường Hàng Bột

1.7.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: phường trọng điểm về quốc phòng theo Quyết định số 2414/QĐ-BQP ngày 11/7/2022 của Bộ Quốc phòng.

1.7.2. Diện tích tự nhiên: 0,31 km².

1.7.3. Quy mô dân số: 19.513 người.

1.7.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 69 người; chiếm tỷ lệ 0,35%.

1.7.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.7.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường: Ô Chợ Dừa, Quốc Tử Giám, Văn Chương, Thổ Quan (quận Đống Đa).

1.8. Phường Láng Hạ

1.8.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: phường trọng điểm về quốc phòng theo Quyết định số 2414/QĐ-BQP ngày 11/7/2022 của Bộ Quốc phòng.

1.8.2. Diện tích tự nhiên: 0,96 km².

1.8.3. Quy mô dân số: 26.730 người.

1.8.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 148 người; chiếm tỷ lệ 0,55%.

1.8.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.8.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường: Láng Thượng, Trung Liệt, Thịnh Quang (quận Đống Đa).

1.9. Phường Nam Đồng

1.9.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: phường trọng điểm về quốc phòng theo Quyết định số 2414/QĐ-BQP ngày 11/7/2022 của Bộ Quốc phòng.

1.9.2. Diện tích tự nhiên: 0,41 km².

1.9.3. Quy mô dân số: 12.986 người.

1.9.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 21 người; chiếm tỷ lệ 0,16%.

1.9.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.9.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường: Ô Chợ Dừa, Thổ Quan, Phương Liên, Trung Tự, Quang Trung (quận Đống Đa).

1.10. Phường Quang Trung

1.10.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: phường trọng điểm về quốc phòng theo Quyết định số 2414/QĐ-BQP ngày 11/7/2022 của Bộ Quốc phòng và có di tích quốc gia đặc biệt (gò Đống Đa) theo Quyết định số 1820/QĐ-TTg ngày 24/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt.

1.10.2. Diện tích tự nhiên: 0,41 km².

1.10.3. Quy mô dân số: 10.878 người.

1.10.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 58 người; chiếm tỷ lệ 0,53%.

1.10.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.10.6. Các ĐVHC cùng cấp liên kề: các phường: Ô Chợ Dừa, Nam Đồng, Trung Tự, Trung Liệt (quận Đống Đa).

1.11. Phường Phương Liên

1.11.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Ngày 18/01/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 93/QĐ-KGVX xếp hạng di tích Quốc gia đặc biệt của cả nước, trong đó có Di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật đền Kim Liên.

1.11.2. Diện tích tự nhiên: 0,44 km².

1.11.3. Quy mô dân số: 14.920 người.

1.11.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 58 người; chiếm tỷ lệ 0,53%.

1.11.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.11.6. Các ĐVHC cùng cấp liên kề: các phường: Nam Đồng, Trung Phụng, Phương Mai, Kim Liên, Trung Tự, Thổ Quan (quận Đống Đa); phường Lê Đại Hành (quận Hai Bà Trưng).

1.12. Phường Kim Liên

1.12.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Có yếu tố về văn hoá, lịch sử; Nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm và đặt viên gạch đầu tiên khi xây dựng những khu tập thể xã hội chủ nghĩa năm 1963.

1.12.2. Diện tích tự nhiên: 0,34 km².

1.12.3. Quy mô dân số: 14.466 người.

1.12.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 32 người; chiếm tỷ lệ 0,22%.

1.12.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.12.6. Các ĐVHC cùng cấp liên kề: các phường: Trung Tự, Phương Liên, Phương Mai (quận Đống Đa).

1.13. Phường Thổ Quan

1.13.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.
- Có yếu tố đặc thù: Có yếu tố về truyền thống văn hóa, lịch sử làng cổ.

1.13.2. Diện tích tự nhiên: 0,28 km².

1.13.3. Quy mô dân số: 16.641 người.

1.13.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 44 người; chiếm tỷ lệ 0,26%.

1.13.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.13.6. Các ĐVHC cùng cấp liên kề: các phường: Hàng Bột, Văn Chương, Khâm Thiên, Trung Phụng, Phương Liên, Nam Đồng, Ô Chợ Dừa (quận Đống Đa).

1.14. Phường Cát Linh

1.14.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.
- Có yếu tố đặc thù: Trên địa bàn phường nhiều di tích lịch sử như sau: Khu di tích Lăng Phùng Hưng, Bích Câu Đạo Quán, chùa An Quốc..... Ngoài ra, trên địa bàn phường trên địa bàn phường đã và đang triển khai các dự án phát triển hạ tầng đô thị, đặc biệt là dự án đường sắt đô thị tuyến Nhỏ - ga Hà Nội và tuyến đường sắt trên cao Cát Linh - Hà Đông; tuyến Metro số 2A (Cát Linh - Hà Đông) hàng ngày vận chuyển khoảng 35.000 lượt khách, ngày cao điểm vận chuyển trên 50.000 lượt khách... Do vậy, phường Cát Linh là trung tâm kết nối các tuyến đường sắt đô thị của Thủ đô Hà Nội, mật độ tham gia giao thông cao.

1.14.2. Diện tích tự nhiên: 0,37 km².

1.14.3. Quy mô dân số: 9.245 người.

1.14.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 55 người; chiếm tỷ lệ 0,59%.

1.14.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.14.6. Các ĐVHC cùng cấp liên kề: các phường: Ô Chợ Dừa, Văn Miếu, Quốc Tử Giám (quận Đống Đa).

1.15. Phường Phương Mai

1.15.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.
- Có yếu tố đặc thù: Trên địa bàn phường có nhiều cơ quan, đơn vị của Nhà nước và thành phố (Liên đoàn Thương Mại và Công nghiệp Việt Nam - VCCI, Kho Bạc Nhà nước thành phố Hà Nội, Tổng Công ty Hàng Hải,...); nhiều Bệnh viện tuyến Trung ương như: Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Lão khoa Trung ương, Bệnh viện Da liễu Trung ương, Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương, Bệnh

viện Huyết học - Truyền máu Trung ương, Bệnh viện Nhiệt đới Trung ương và một số bệnh viện, phòng khám tư nhân lớn trên địa bàn. Trung bình hàng ngày đón tiếp khoảng 30.000 lượt bệnh nhân, người nhà bệnh nhân đến thăm, khám và điều trị tại các bệnh viện.

1.15.2. Diện tích tự nhiên: 0,62 km².

1.15.3. Quy mô dân số: 16.543 người.

1.15.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 36 người; chiếm tỷ lệ 0,22%.

1.15.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.15.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường: Khương Thượng, Trung Tự, Kim Liên, Phương Liên (quận Đống Đa).

1.16. Phường Trung Liệt

1.16.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Có yếu tố về truyền thống văn hóa, lịch sử có lăng Hoàng Cao Khải và có dự án trọng điểm về xây dựng công viên Văn hoá Đống Đa có nhiều phức tạp về yếu tố dân sinh.

1.16.2. Diện tích tự nhiên: 0,77 km².

1.16.3. Quy mô dân số: 19.549 người.

1.16.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 73 người; chiếm tỷ lệ 0,37%.

1.16.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.16.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường: Láng Hạ, Ô Chợ Dừa, Quang Trung, Trung Tự, Khương Thượng, Ngã Tư Sở, Thịnh Quang (quận Đống Đa).

1.17. Phường Trung Tự

1.17.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Không.

1.17.2. Diện tích tự nhiên: 0,42 km².

1.17.3. Quy mô dân số: 12.165 người.

1.17.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 32 người; chiếm tỷ lệ 0,26%.

1.17.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.17.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường Nam Đồng, Phương Liên, Phương Mai, Khương Thượng, Trung Liệt, Quang Trung (quận Đống Đa).

1.18. Phường Quốc Tử Giám

1.18.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: phường trọng điểm về quốc phòng, an ninh theo Quyết định số 2414/QĐ-BQP ngày 11/7/2022 của Bộ Quốc phòng. Trên địa bàn phường có cụm Di tích Quốc gia đặc biệt khu Văn Miếu - Quốc Tử Giám.

1.18.2. Diện tích tự nhiên: 0,19 km².

1.18.3. Quy mô dân số: 7.810 người.

1.18.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 38 người; chiếm tỷ lệ 0,49%.

1.18.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.18.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường Cát Linh, Ô Chợ Dừa, Hàng Bột, Văn Chương, Văn Miếu (quận Đống Đa).

1.19. Phường Văn Miếu

1.19.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: phường trọng điểm về quốc phòng, an ninh theo Quyết định số 2414/QĐ-BQP ngày 11/7/2022 của Bộ Quốc phòng. Trên địa bàn phường có cụm Di tích Quốc gia đặc biệt khu Văn Miếu - Quốc Tử Giám. Có yếu tố đặc thù về truyền thống lịch sử, văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng liên quan đến phường Văn Miếu.

1.19.2. Diện tích tự nhiên: 0,29 km².

1.19.3. Quy mô dân số: 9.393 người.

1.19.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 59 người; chiếm tỷ lệ 0,63%.

1.19.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.19.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường Cát Linh, Quốc Tử Giám, Văn Chương, Khâm Thiên (quận Đống Đa); phường Điện Biên (quận Ba Đình); phường Cửa Nam (quận Hoàn Kiếm).

2. Hiện trạng ĐVHC cấp phường thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp

2.1. Phường Văn Chương

2.1.1 Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Có yếu tố về truyền thống văn hóa, lịch sử, tín ngưỡng, tôn giáo.

2.1.2. Diện tích tự nhiên: 0,33 km².

2.1.3. Quy mô dân số: 14.141 người.

2.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 21 người; chiếm tỷ lệ 0,15%.

2.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

2.1.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường Quốc Tử Giám, Thổ Quan, Hàng Bột, Khâm Thiên, Văn Miếu (quận Đống Đa).

2.2. Phường Hàng Bột

2.2.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.
- Có yếu tố đặc thù: phường trọng điểm về quốc phòng theo Quyết định số 2414/QĐ-BQP ngày 11/7/2022 của Bộ Quốc phòng.

2.2.2. Diện tích tự nhiên: 0,31 km².

2.2.3. Quy mô dân số: 19.513 người.

2.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 69 người; chiếm tỷ lệ 0,35%.

2.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

2.2.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường Ô Chợ Dừa, Quốc Tử Giám, Văn Chương, Thổ Quan (quận Đống Đa).

2.3. Phường Láng Hạ

2.3.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.
- Có yếu tố đặc thù: phường trọng điểm về quốc phòng theo Quyết định số 2414/QĐ-BQP ngày 11/7/2022 của Bộ Quốc phòng.

2.3.2. Diện tích tự nhiên: 0,96 km².

2.3.3. Quy mô dân số: 26.730 người.

2.3.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 148 người; chiếm tỷ lệ 0,55%.

2.3.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

2.3.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường Láng Thượng, Trung Liệt, Thịnh Quang (quận Đống Đa).

2.4. Phường Nam Đồng

2.4.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.
- Có yếu tố đặc thù: phường trọng điểm về quốc phòng theo Quyết định số 2414/QĐ-BQP ngày 11/7/2022 của Bộ Quốc phòng.

2.4.2. Diện tích tự nhiên: 0,41 km².

2.4.3. Quy mô dân số: 12.986 người.

2.4.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 21 người; chiếm tỷ lệ 0,16%.

2.4.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

2.4.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường Ô Chợ Dừa, Thổ Quan, Phương Liên, Trung Tự, Quang Trung (quận Đống Đa).

2.5. Phường Quang Trung

2.5.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: phường trọng điểm về quốc phòng theo Quyết định số 2414/QĐ-BQP ngày 11/7/2022 của Bộ Quốc phòng và có di tích quốc gia đặc biệt (gò Đống Đa) theo Quyết định số 1820/QĐ-TTg ngày 24/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt.

2.5.2. Diện tích tự nhiên: 0,41 km².

2.5.3. Quy mô dân số: 10.878 người.

2.5.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 58 người; chiếm tỷ lệ 0,53%.

2.5.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

2.5.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường Ô Chợ Dừa, Nam Đồng, Trung Tự, Trung Liệt (quận Đống Đa).

2.6. Phường Thổ Quan

2.6.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Có yếu tố về truyền thống văn hóa, lịch sử làng cổ.

2.6.2. Diện tích tự nhiên: 0,28 km².

2.6.3. Quy mô dân số: 16.641 người.

2.6.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 44 người; chiếm tỷ lệ 0,26%.

2.6.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

2.6.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường Hàng Bột, Văn Chương, Khâm Thiên, Trung Phụng, Phương Liên, Nam Đồng, Ô Chợ Dừa (quận Đống Đa).

2.7. Phường Cát Linh

2.7.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Trên địa bàn phường nhiều di tích lịch sử như sau: Khu di tích Lăng Phùng Hưng, Bích Câu Đạo Quán, chùa An Quốc..... Ngoài ra, trên địa bàn phường đã và đang triển khai các dự án phát triển hạ tầng đô thị, đặc biệt là dự án đường sắt đô thị tuyến Nhôn - ga Hà Nội và tuyến đường sắt trên cao Cát Linh - Hà Đông. Tuyến Metro số 2A (Cát Linh - Hà Đông) hàng ngày vận chuyển khoảng 35.000 lượt khách, ngày cao điểm vận chuyển trên 50.000 lượt khách... Do vậy, phường Cát Linh là trung tâm kết nối các tuyến đường sắt đô thị của Hà Nội, mật độ tham gia giao thông cao.

2.7.2. Diện tích tự nhiên: 0,37 km².

2.7.3. Quy mô dân số: 9.245 người.

2.7.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 55 người; chiếm tỷ lệ 0,59%.

2.7.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

2.7.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường Ô Chợ Dừa, Văn Miếu, Quốc Tử Giám (quận Đống Đa).

2.8. Phường Phương Mai

2.8.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Trên địa bàn phường có nhiều cơ quan, đơn vị của Nhà nước và thành phố (Liên đoàn Thương Mại và Công nghiệp Việt Nam – VCCI, Kho Bạc Nhà nước thành phố Hà Nội, Tổng Công ty Hàng Hải,...); nhiều Bệnh viện tuyến Trung ương như: Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Lão khoa Trung ương, Bệnh viện Da liễu Trung ương, Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương, Bệnh viện Huyết học - Truyền máu Trung ương, Bệnh viện Nhiệt đới Trung ương và một số bệnh viện, phòng khám tư nhân lớn trên địa bàn. Trung bình hàng ngày đón tiếp khoảng 30.000 lượt bệnh nhân, người nhà bệnh nhân đến thăm, khám và điều trị tại các bệnh viện.

2.8.2. Diện tích tự nhiên: 0,62 km².

2.8.3. Quy mô dân số: 16.543 người.

2.8.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 36 người; chiếm tỷ lệ 0,22%.

2.8.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

2.8.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường Khương Thượng, Trung Tự, Kim Liên, Phương Liên (quận Đống Đa).

2.9. Phường Trung Liệt

2.9.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Có yếu tố về truyền thống văn hóa, lịch sử có lăng Hoàng Cao Khải và có dự án trọng điểm về xây dựng công viên Văn hóa Đống Đa có nhiều phức tạp về yếu tố dân sinh.

2.9.2. Diện tích tự nhiên: 0,77 km².

2.9.3. Quy mô dân số: 19.549 người.

2.9.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 73 người; chiếm tỷ lệ 0,37%.

2.9.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

2.9.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường Láng Hạ, Ô Chợ Dừa, Quang Trung, Trung Tự, Khương Thượng, Ngã Tư Sở, Thịnh Quang (quận Đống Đa).

3. Hiện trạng các ĐVHC cấp phường thuộc diện khuyến khích sắp xếp

3.1. Phường Quốc Tử Giám

3.1.1 Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: phường trọng điểm về quốc phòng, an ninh theo Quyết định số 2414/QĐ-BQP ngày 11/7/2022 của Bộ Quốc phòng. Trên địa bàn phường có cụm Di tích Quốc gia đặc biệt khu Văn Miếu - Quốc Tử Giám.

3.1.2. Diện tích tự nhiên: 0,19 km².

3.1.3. Quy mô dân số: 7.810 người.

3.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 38 người; chiếm tỷ lệ 0,49%.

3.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

3.1.6. Các ĐVHC cùng cấp liên kề: các phường Cát Linh, Ô Chợ Dừa, Hàng Bột, Văn Chương, Văn Miếu (quận Đống Đa).

3.2. Phường Văn Miếu

3.2.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: phường trọng điểm về quốc phòng, an ninh theo Quyết định số 2414/QĐ-BQP ngày 11/7/2022 của Bộ Quốc phòng. Trên địa bàn phường có cụm Di tích Quốc gia đặc biệt Khu Văn Miếu - Quốc Tử Giám. Có yếu tố đặc thù về truyền thống lịch sử, văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng liên quan đến phường Văn Miếu.

3.2.2. Diện tích tự nhiên: 0,29 km².

3.2.3. Quy mô dân số: 9.393 người.

3.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 59 người; chiếm tỷ lệ 0,63%.

3.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

3.2.6. Các ĐVHC cùng cấp liên kề: các phường Cát Linh, Quốc Tử Giám, Văn Chương, Khâm Thiên (quận Đống Đa); phường Điện Biên (quận Ba Đình); phường Cửa Nam (quận Hoàn Kiếm).

4. Hiện trạng các ĐVHC cấp phường liên kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp: không có.

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP PHƯỜNG CỦA QUẬN ĐỐNG ĐA

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP QUẬN: Không có.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP PHƯỜNG

1. Phương án sắp xếp ĐVHC cấp phường thuộc diện sắp xếp

1.1. Sắp xếp ĐVHC nông thôn cấp xã thành ĐVHC nông thôn cùng cấp: không có.

1.2. Sắp xếp ĐVHC cấp phường thành ĐVHC đô thị cùng cấp hoặc sắp xếp ĐVHC nông thôn với ĐVHC đô thị cấp phường: Nhập 06 phường thành 04 phường, giảm 02 phường, cụ thể:

1.2.1. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường **Khâm Thiên** (có diện tích tự nhiên là 0,18 km², đạt 3,27% so với tiêu chuẩn; quy mô

dân số là 8.918 người, đạt 59,45% so với tiêu chuẩn) và phường **Trung Phụng** (có diện tích tự nhiên là 0,24 km², đạt 4,36% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 13.283 người, đạt 88,55% so với tiêu chuẩn).

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Tuân thủ theo quy định của Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

- Nhằm đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức. Cân đối, hài hòa hơn trong phân bố dân cư, địa giới hành chính; tạo tâm lý đồng nhất, không tạo sự phân tán tư tưởng trong Nhân dân, phù hợp với địa giới hiện tại và công tác quản lý sau này.

b) Kết quả sau sắp xếp thì phường mới có:

- Diện tích tự nhiên 0,42 km² (đạt 7,64% so với tiêu chuẩn).

- Quy mô dân số 22.201 người (đạt 148,01% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường Thổ Quan, Văn Chương, Phương Liên (quận Đống Đa).

- Tên gọi ĐVHC sau khi sắp xếp: **Phường Khâm Thiên**.

1.2.2. Lấy tìm đường Tây Sơn làm điểm phân chia. Nhập một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường **Ngã Tư Sở** (có diện tích tự nhiên là 0,09 km², đạt 1,64% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 2.476 người, đạt 16,51% so với tiêu chuẩn) vào phường **Khương Thượng** (có diện tích tự nhiên là 0,34 km², đạt 6,18% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 13.251 người, đạt 88,34% so với tiêu chuẩn).

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Tuân thủ theo quy định của Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

- Nhằm đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức. Cân đối, hài hòa hơn trong phân bố dân cư, địa giới hành chính; tạo tâm lý đồng nhất, không tạo sự phân tán tư tưởng trong nhân dân, phù hợp với địa giới hiện tại và trong công tác quản lý sau này.

b) Kết quả sau sắp xếp thì phường mới có:

- Diện tích tự nhiên 0,43 km² (đạt 7,82% so với tiêu chuẩn).
- Quy mô dân số 15.727 người (đạt 104,85% so với tiêu chuẩn).
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường Trung Liet, Trung Tự, Phương Mai (quận Đống Đa).
- Tên gọi ĐVHC sau khi sắp xếp: **Phường Khương Thượng**

1.2.3. Lấy tim đường Tây Sơn làm điểm phân chia. Nhập một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường **Ngã Tư Sở** (có diện tích tự nhiên là 0,14 km², đạt 2,55% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 4.645 người, đạt 30,97% so với tiêu chuẩn) vào phường **Thịnh Quang** (có diện tích tự nhiên là 0,45 km², đạt 8,18% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 15.948 người, đạt 106,32% so với tiêu chuẩn).

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Tuân thủ theo quy định của Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

- Nhằm đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức. Cân đối, hài hòa hơn trong phân bố dân cư, địa giới hành chính; tạo tâm lý đồng nhất, không tạo sự phân tán tư tưởng trong nhân dân, phù hợp với địa giới hiện tại và trong công tác quản lý sau này.

b) Kết quả sau sắp xếp thì phường mới có:

- Diện tích tự nhiên 0,59 km² (đạt 10,73% so với tiêu chuẩn).
- Quy mô dân số 20.593 người (đạt 137,29% so với tiêu chuẩn).
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường Khương Thượng, Trung Liet, Láng Hạ (quận Đống Đa).
- Tên gọi ĐVHC sau khi sắp xếp: **phường Thịnh Quang**

1.2.4. Lấy điểm giao cắt giữa sông Lừ và phố Phạm Ngọc Thạch làm điểm phân chia. Nhập một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường **Trung Tự** (có diện tích tự nhiên là 0,17 km², đạt 3,09% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 4.924 người, đạt 32,83% so với tiêu chuẩn) vào phường **Phương Liên** (có diện tích tự nhiên là 0,44 km², đạt 8,00% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 14.920 người, đạt 99,47% so với tiêu chuẩn).

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Tuân thủ theo quy định của Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày

12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

- Nhằm đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức. Cân đối, hài hòa hơn trong phân bố dân cư, địa giới hành chính; tạo tâm lý đồng nhất, không tạo sự phân tán tư tưởng trong nhân dân, phù hợp với địa giới hiện tại và trong công tác quản lý sau này.

b) Kết quả sau sắp xếp thì phường mới có:

- Diện tích tự nhiên 0,61 km² (đạt 11,09% so với tiêu chuẩn).

- Quy mô dân số 19.844 người (đạt 132,29% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường Quang Trung, Kim Liên, Nam Đồng, Thổ Quan, Khâm Thiên, Phương Mai (quận Đống Đa).

- Tên gọi ĐVHC sau khi sắp xếp: **Phường Liên – Trung Tự**

1.2.5. Lấy điểm giao cắt giữa sông Lừ và phố Phạm Ngọc Thạch làm điểm phân chia. Nhập một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường **Trung Tự** (có diện tích tự nhiên là 0,25 km², đạt 4,55% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 7.241 người, đạt 48,27% so với tiêu chuẩn) vào phường **Kim Liên** (có diện tích tự nhiên là 0,34 km², đạt 6,18% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 14.466 người, đạt 96,44% so với tiêu chuẩn).

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Tuân thủ theo quy định của Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

- Nhằm đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức. Cân đối, hài hòa hơn trong phân bố dân cư, địa giới hành chính; tạo tâm lý đồng nhất, không tạo sự phân tán tư tưởng trong nhân dân, phù hợp với địa giới hiện tại và trong công tác quản lý sau này.

b) Kết quả sau sắp xếp thì phường mới có:

- Diện tích tự nhiên 0,59 km² (đạt 10,73% so với tiêu chuẩn).

- Quy mô dân số 21.707 người (đạt 144,71% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các phường Phương Liên, Phương Mai, Khương Thượng, Trung Liệt, Quang Trung (quận Đống Đa); phường Lê Đại Hành (quận Hai Bà Trưng).

- Tên gọi ĐVHC sau khi sắp xếp: **Phường Kim Liên**

2. Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp

2.1. Sắp xếp ĐVHC nông thôn cấp xã thành ĐVHC nông thôn cùng cấp: không có.

2.2. Sắp xếp ĐVHC cấp phường thành ĐVHC đô thị cùng cấp hoặc sắp xếp ĐVHC nông thôn với ĐVHC đô thị cấp phường: Nhập **02** phường thành **01** phường, giảm **01** phường, cụ thể:

2.2.1. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường **Quốc Tử Giám** (có diện tích tự nhiên là 0,19 km², đạt 3,45% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 7.810 người, đạt 52,07 % so với tiêu chuẩn) và phường **Văn Miếu** (có diện tích tự nhiên là 0,29 km², đạt 5,27% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 9.393 người, đạt 62,62 % so với tiêu chuẩn).

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

- Nhằm thực hiện đúng chủ trương của Bộ Chính trị, Chính phủ, Quốc hội và Thành uỷ, UBND thành phố Hà Nội về việc sáp nhập địa giới hành chính cấp phường, cụ thể:

+ Sắp xếp ĐVHC cấp phường có đồng thời cả 02 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên (DTTN) dưới 20% (dưới 1,1 km²) và quy mô dân số (QMDS) dưới 300% (dưới 45.000 dân) quy định (theo quy định của Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp quận, cấp phường giai đoạn 2023 - 2030 của Bộ Chính trị).

+ Sắp xếp 02 phường có diện tích tự nhiên (DTTN) dưới 20% (dưới 1,1 km²) và quy mô dân số (QMDS) dưới 300% (dưới 45.000 dân) thành 01 phường theo Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

- Nhằm đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức. Cân đối, hài hòa hơn trong phân bố dân cư, địa giới hành chính.

- Việc sáp nhập toàn bộ phường Quốc Tử Giám và phường Văn Miếu, tuy chưa đảm bảo đúng quy định về diện tích tự nhiên nhưng tạo tâm lý đồng nhất, không tạo sự phân tán tư tưởng trong Nhân dân, phù hợp với địa giới hiện tại và trong công tác quản lý sau này đảm bảo yếu tố là phường trọng điểm về quốc phòng, an ninh.

b) Kết quả sau sắp xếp thì phường mới có:

- Diện tích tự nhiên 0,48 km² (đạt 8,73% so với tiêu chuẩn).

- Quy mô dân số 17.203 người (đạt 114,69% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các Ô Chợ Dừa, Cát Linh, Văn Chương, Hàng Bột, Khâm Thiên (quận Đống Đa); phường Điện Biên (quận Ba Đình); phường Cửa Nam (quận Hoàn Kiếm).

- Tên gọi ĐVHC sau khi sắp xếp: **Văn Miếu – Quốc Tử Giám**

III. GIẢI TRÌNH TRƯỜNG HỢP ĐVHC CẤP PHƯỜNG HÌNH THÀNH SAU SÁP XẾP KHÔNG ĐẠT TIÊU CHUẨN DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN, QUY MÔ DÂN SỐ THEO QUY ĐỊNH

1. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số phường Khâm Thiên và phường Trung Phụng

Việc nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số phường Khâm Thiên và phường Trung Phụng tạo tâm lý đồng nhất, không tạo sự phân tán tư tưởng trong Nhân dân. Có yếu tố đặc thù về truyền thống lịch sử, văn hóa liên quan đến nhau. Việc sáp nhập phù hợp với địa giới hiện tại nằm trong ô quy hoạch H và các tuyến giao thông xung quanh (Khâm Thiên, đường nội ngõ Thiên Hùng, Xã Đàn) thuận lợi trong quá trình thực hiện đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 và trong công tác quản lý sau này.

2. Nhập một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số phường Ngã Tư Sở vào phường Khương Thượng

Việc nhập một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số phường Ngã Tư Sở vào phường Khương Thượng tạo tâm lý đồng nhất, không tạo sự phân tán tư tưởng trong Nhân dân. Phường Khương Thượng và một phần của phường Ngã Tư Sở có yếu tố đặc thù về truyền thống lịch sử, văn hóa cùng hình thành lên từ làng Khương Thượng cũ liên quan đến nhau. Việc nhập một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số phường Ngã Tư Sở vào phường Khương Thượng phù hợp với địa giới hiện tại nằm trong ô quy hoạch J và các tuyến giao thông xung quanh (Tây Sơn, Chùa Bộc, Tôn Thất Tùng, Trường Chinh) thuận lợi trong quá trình thực hiện đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 và trong công tác quản lý sau này.

3. Nhập một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số phường Ngã Tư Sở vào phường Thịnh Quang

Việc nhập một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số phường Ngã Tư Sở vào phường Thịnh Quang tạo tâm lý đồng nhất, không tạo sự phân tán tư tưởng trong Nhân dân. Phường Thịnh Quang và một phần của phường Ngã Tư Sở có yếu tố đặc thù về truyền thống lịch sử, văn hóa cùng hình thành lên từ làng Thịnh Quang và làng Sở cũ liên quan đến nhau. Việc nhập một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số phường Ngã Tư Sở vào phường Thịnh Quang phù hợp với địa giới hiện tại nằm trong ô quy hoạch D và các tuyến giao thông xung quanh (Láng Hạ, Thái Hà, Tây Sơn và đường Láng) thuận lợi trong quá trình thực hiện đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 và trong công tác quản lý sau này.

4. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số phường Quốc Tử Giám và phường Văn Miếu

Việc nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số phường Quốc Tử Giám và phường Văn Miếu tạo tâm lý đồng nhất, không tạo sự phân tán tư tưởng trong Nhân dân. Phường Quốc Tử Giám và phường Văn Miếu có cụm Di tích Quốc gia đặc biệt Khu Văn Miếu - Quốc Tử Giám. Có yếu tố đặc thù về truyền thống lịch sử, văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng liên quan đến nhau. Đều là 02 phường trọng điểm về quốc phòng. Việc nhập phường Văn Miếu và phường Quốc Tử Giám phù hợp với địa giới hiện tại và trong công tác quản lý sau này.

5. Nhập một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số phường Trung Tự vào phường Phương Liên

Sau khi nhập, phường đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật xã hội theo định hướng, quy hoạch, ranh giới phường là các tuyến đường giao thông, thuận tiện cho công tác quản lý.

6. Nhập một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số phường Trung Tự vào phường Kim Liên

Sau khi nhập, phường đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế xã hội theo định hướng, quy hoạch, ranh giới phường là các tuyến đường giao thông, thuận tiện cho công tác quản lý.

VI. SỐ LƯỢNG CÁC ĐVHC CẤP PHƯỜNG CỦA QUẬN ĐÔNG ĐA SAU KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Số lượng ĐVHC cấp phường trước khi sắp xếp

ĐVHC cấp phường: 21 phường.

2. Số lượng ĐVHC cấp phường sau khi thực hiện sắp xếp

ĐVHC cấp phường: 17 phường.

3. Số lượng ĐVHC cấp phường giảm do sắp xếp

ĐVHC cấp phường: 04 phường.

Phần IV

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP PHƯỜNG

1. Tác động về hoạt động quản lý nhà nước

1.1. Tác động tích cực

Sắp xếp và điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính thì các đơn vị sau khi sắp xếp, điều chỉnh được phân chia, điều chỉnh khít kín theo địa bàn quản lý, dễ xác định theo ranh giới là các tuyến đường hiện hữu. Việc sắp xếp ĐVHC thì bộ máy, biên chế được tinh giản theo quy định, nâng cao hiệu lực, hiệu quả bộ máy hành

chính nhà nước. Nâng cao tinh thần tập trung, trách nhiệm, hiệu quả làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động.

1.2. Tác động tiêu cực

Sắp xếp ĐVHC theo phương án nhập nguyên trạng sẽ có tác động đến tâm tư, tình cảm của cán bộ, công chức, người lao động đang làm việc tại những vị trí đã ổn định trong suốt quá trình công tác.

Bộ máy cơ quan nhà nước tại đơn vị hành chính mới hình thành sau sắp nhập nguyên trạng sẽ phải mất một thời gian nhất định để ổn định tổ chức và đáp ứng yêu cầu quản lý hành chính trên địa bàn có diện tích lớn hơn và đông dân cư hơn so với trước đây.

1.3. Giải pháp

UBND quận sẽ xây dựng và ban hành kịp thời các quy chế, đảm bảo phát huy dân chủ, sáng kiến, sáng tạo và làm cho hệ thống cơ quan quản lý hành chính của các phường hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu xây dựng và phát triển. Sau khi kiện toàn lại bộ máy tổ chức cần tiến hành sắp xếp lại đội ngũ cán bộ hiện có phù hợp về trình độ, năng lực chuyên môn. Cùng với ổn định tổ chức bộ máy, tăng cường công tác cán bộ đi cơ sở, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân để kịp thời giải quyết những phát sinh, vướng mắc sau khi tiến hành hợp nhất.

UBND Quận tổ chức các lớp tập huấn để nâng cao tinh thần, trách nhiệm của cán bộ, công chức, người lao động theo đơn vị hành chính, địa bàn quản lý mới. Xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện một cách cụ thể, có phương án sắp xếp linh hoạt, khách quan, thận trọng nhân văn, vừa đáp ứng tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, công chức vừa phù hợp với năng lực, sở trường, vị trí công việc.

UBND Quận xây dựng kế hoạch để tuyên truyền và triển khai việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ tránh gây áp lực lên hệ thống quản lý đơn vị hành chính mới.

2. Tác động về kinh tế - xã hội

2.1. Tác động tích cực

Sắp xếp đơn vị hành chính góp phần giảm ngân sách nhà nước cho việc xây dựng công sở, mua sắm trang thiết bị; tổ chức bộ máy được tinh gọn, biên chế tinh giản; tiết kiệm chi thường xuyên,... Các nguồn lực này sẽ được tập trung cho đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế. Ngoài ra, còn góp phần tăng nguồn lực, tiềm năng, hiệu quả đầu tư kinh tế của các địa phương sau sắp xếp, từ đó tạo điều kiện để đầu tư phát triển giáo dục, y tế, văn hóa,... phục vụ người dân; đảm bảo an sinh xã hội, giải quyết việc làm.

2.2. Tác động tiêu cực

Trong giai đoạn đầu sau khi sắp xếp đơn vị hành chính sẽ có các xáo trộn, khó khăn trong quá trình người dân, doanh nghiệp đến liên hệ công tác. Người dân và các doanh nghiệp sẽ mất thêm thời gian chuyên đổi một số giấy tờ có liên quan từ đơn vị hành chính cũ sang đơn vị hành chính mới.

2.3. Giải pháp

UBND Quận sẽ chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị xác định danh sách trụ sở, tài sản công tiếp tục sử dụng để làm căn cứ đầu tư, nâng cấp đối với trụ sở làm việc được lựa chọn là nơi làm việc của đơn vị hành chính mới. Đối với các công trình dôi dư chưa có phương án xử lý ngay sẽ giao cho các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể cấp phường quản lý; yêu cầu bố trí nhân lực trông coi, bảo vệ các công trình dôi dư hiện không sử dụng, thường xuyên thực hiện công tác vệ sinh môi trường bên trong và bên ngoài công trình, không để các công trình bị xuống cấp, hoang phế, gây lãng phí tài sản của Nhà nước.

3. Tác động về quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự xã hội

3.1. Tác động tích cực

Sắp xếp giảm số lượng đơn vị hành chính giúp bộ máy hành chính được tinh gọn, giúp nâng cao năng lực, khả năng sẵn sàng chiến đấu khi có tình huống của các đơn vị công an, quân sự đóng quân trên địa bàn, tạo sự liên thông, chủ động trong chỉ huy khi có tình huống xảy ra; khắc phục được sự chòng chéo, chia cắt, tạo điều kiện tốt hơn để tập trung đầu tư, hiện đại hóa trang bị, phương tiện chiến đấu cho lực lượng vũ trang khi thi hành công vụ.

- Việc sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn quận đã được cân nhắc, nghiên cứu kỹ các yếu tố về văn hóa, phong tục, tập quán, kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng giữa các phường liên quan, được sự nhất trí cao của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự đồng thuận của nhân dân địa phương. Do vậy, không ảnh hưởng nhiều đến tâm tư, tình cảm của Nhân dân, tình hình an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội cơ bản được ổn định và giữ vững.

3.2. Tác động tiêu cực

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, các phường mới được hình thành sẽ có địa bàn rộng và dân cư đông hơn so với trước đây. Do vậy, trong thời gian đầu, các cấp chính quyền, các lực lượng chức năng sẽ có khó khăn trong việc làm quen với địa bàn quản lý mới.

3.3. Giải pháp

UBND Quận sẽ chỉ đạo các đơn vị phối hợp để làm tốt công tác thông tin, truyền thông, nhất là truyền thông chính sách, góp phần tạo đồng thuận xã hội, tạo khí thế, tạo động lực cho người dân và doanh nghiệp để không ảnh hưởng đến ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và đời sống của người dân. Tiếp tục kiện toàn và duy trì hoạt động các mô hình an ninh tự quản ở cơ sở như phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, mô hình “Tổ dân phố an toàn về an ninh trật tự”,

“nhà trường an toàn về an ninh trật tự”, hay các mô hình của Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ,...

4. Tác động về cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công

4.1. Tác động tích cực

Xây dựng bộ máy chính quyền địa phương ở phường tinh gọn, hợp lý, đảm bảo hoạt động có hiệu lực hiệu quả, phục vụ nhân dân ngày một tốt hơn.

Có điều kiện tập trung xây dựng bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công trực tuyến.

4.2. Tác động tiêu cực

Tăng khối lượng giải quyết công việc hành chính, thủ tục hành chính tăng theo nhưng số lượng cán bộ, công chức phải đảm bảo theo quy định, đòi hỏi cán bộ, công chức phải nâng cao năng lực thực thi công vụ phù hợp với vị trí mới có khối lượng công việc lớn hơn.

Đòi hỏi phải có thêm thời gian và kinh phí để chuyển đổi hồ sơ, giấy tờ giữa đơn vị hành chính cũ và đơn vị hành chính mới thành lập.

4.3. Giải pháp

Thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của mình và củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị làm nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính nhằm kịp thời triển khai các thủ tục hành chính và phát hiện những quy định thủ tục hành chính không đáp ứng các tiêu chí về sự cần thiết, phù hợp, tính hợp pháp.

Tiếp tục rà soát, bổ sung quy chế làm việc, trong đó cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác với các ngành cấp trên, từ đó thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị đề ra, cũng như những vấn đề hành chính tại địa phương, đơn vị mình.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, các tổ chức trên địa bàn các ĐVHC cấp phường liên quan đến việc điều chỉnh và sắp xếp ĐVHC trong việc thay đổi địa chỉ, giấy tờ, con dấu; UBND quận sẽ chỉ đạo các đơn vị xây dựng Kế hoạch cụ thể cả về nội dung và thời gian làm việc để hướng dẫn UBND phường trong việc giải quyết các vấn đề cần thiết để nhằm sớm ổn định cuộc sống người dân, doanh nghiệp và công tác quản lý, hoạt động kinh doanh,....

II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP PHƯỜNG

1. Những thuận lợi

- Bộ Chính trị, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ đã ban hành các Nghị quyết, Kế hoạch, Bộ Nội vụ đã ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện, như vậy đã cơ bản đầy đủ căn cứ pháp lý để triển khai sắp xếp đơn vị hành chính các cấp.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND Quận, Phường liên quan đã tập trung cao cho công tác thông tin, tuyên truyền đến từng hộ gia đình về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước liên quan đến việc sắp xếp đơn vị hành chính, do đó tạo được sự ủng hộ, đồng thuận cao của đại đa số nhân dân tại địa phương.

- Ủy ban nhân dân quận Đống Đa đã chủ động triển khai một số nội dung công việc như: Rà soát tiêu chuẩn đơn vị hành chính; tổng hợp danh sách đơn vị hành chính phải thực hiện sắp xếp; thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền; dùng tuyển dụng công chức cấp phường trên địa bàn quận,... Do vậy, khi triển khai sắp xếp đơn vị hành chính theo các Nghị quyết của Bộ Chính trị, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, hướng dẫn của UBND Thành phố, UBND quận và các phường cơ bản đảm bảo được sự chủ động khi thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Sắp xếp các ĐVHC cấp Phường có quy mô nhỏ thành những ĐVHC cấp Phường có quy mô lớn hơn sẽ tạo điều kiện tập trung các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch, tập trung đầu tư mở rộng sản xuất theo hướng hiện đại, phát huy hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh về tài nguyên; đầu tư cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi được tập trung hơn, tránh việc đầu tư dàn trải trong khi nhu cầu sử dụng còn hạn chế; thu gọn đầu mối các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa; nâng cao năng lực, hiệu quả của bộ máy nhà nước; tinh gọn bộ máy, tiết kiệm chi ngân sách, góp phần vào sự thành công của chính sách cách mạng tiền lương, nâng cao đời sống cán bộ, công chức các cấp; nâng cao chất lượng, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2. Những khó khăn, vướng mắc

- Việc sắp xếp đơn vị hành chính là một chủ trương rất lớn của Đảng và Nhà nước; phải thực hiện qua nhiều bước theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản pháp luật khác có liên quan; thời gian thực hiện tương đối gấp, phải hoàn thành trong năm 2024 để kịp thời chuẩn bị tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, bắt đầu từ đầu năm 2025.

- Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính sẽ có một bộ phận cán bộ, công chức, người lao động dôi dư sẽ ảnh hưởng đến tâm lý cán bộ và phải mất thời gian để sắp xếp, bố trí hoặc giải quyết chế độ, chính sách đối với số cán bộ này.

3. Nguyên nhân của những khó khăn vướng mắc

- Việc sắp xếp, nhập đơn vị hành chính là việc lớn, khó và nhạy cảm, nhất là việc kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, đơn vị sau sắp xếp, việc ổn định đời sống, sinh hoạt của người dân.

- Cán bộ, công chức của các ĐVHC cấp Phường hiện nay còn trẻ, được đào tạo bài bản và có nguyện vọng cống hiến lâu dài trong các cơ quan của hệ thống chính trị. Tuy nhiên, phải giảm số lượng cán bộ, công chức theo lộ trình, việc bố trí

và giải quyết chính sách cho đội ngũ cán bộ công chức dôi dư nhằm đảm bảo quyền lợi của cán bộ, công chức sẽ gặp một số khó khăn.

- Việc thực hiện nhiệm vụ sắp xếp ĐVHC trong thời điểm phải thực hiện cùng lúc nhiều nhiệm vụ trọng tâm của thành phố, đặc biệt là công tác giải phóng mặt bằng, chỉnh trang đô thị,... Đây là những lĩnh vực dễ phát sinh ý kiến trong nhân dân; ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình tuyên truyền, vận động người dân đồng thuận chủ trương sắp xếp ĐVHC.

4. Giải pháp khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp Phường

- Sắp xếp lại đội ngũ lãnh đạo quản lý, giữ nguyên các chức danh, vị trí việc làm, đáp ứng các công việc một cách ổn định, không làm xáo trộn trên từng vị trí công việc theo quy định.

- Phát triển nhanh, toàn diện, bền vững các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về chủ trương, phương án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp phường.

- Xây dựng cơ sở hạ tầng, điều kiện, trang thiết bị làm việc cho đội ngũ cán bộ, công chức; thực hiện việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo lộ trình.

- Ưu tiên các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, hệ thống giao thông, thủy lợi, làng nghề truyền thống.

- Tiếp tục quan tâm, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, gắn với các lễ hội trên địa bàn.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP QUẬN, CẤP PHƯỜNG

Căn cứ Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 30/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn việc thực hiện sắp xếp tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở những địa phương thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, cụ thể:

1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, trước sau sắp xếp ĐVHC

a) Các cơ quan, đơn vị phải kiện toàn, sắp xếp

- Các cơ quan trong hệ thống chính trị Phường: Đảng bộ, UBND, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các Đoàn thể chính trị - xã hội (Hội Cựu chiến binh; Hội Phụ nữ; Đoàn Thanh niên).

- Các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn phường:

+ Trạm y tế phường: cán bộ Dân số - Kế hoạch hóa gia đình Phường.

+ Công an Phường.

- Đối với các trường học: Để đảm bảo điều kiện thuận lợi cho việc học tập của học sinh, giảng dạy của giáo viên, trước mắt quận giữ ổn định các trường trên địa bàn các Phường sắp xếp.

b) Phương án kiện toàn, sắp xếp

- Đối với cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể chính trị - xã hội.

+ Đối với Đảng bộ Phường: Ban Thường vụ Quận sẽ tiến hành sắp xếp và quyết định việc hợp nhất Đảng bộ Phường thành một Đảng bộ ở đơn vị hành chính mới; trong đó chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời, chỉ định Bí thư Đảng ủy, Phó Bí thư Đảng ủy; Ban Thường vụ Đảng ủy hoạt động đến thời điểm Đại hội Đảng bộ Phường nhiệm kỳ 2025 - 2030 bầu ra Ban Chấp hành mới.

+ Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể (Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên):

+ Trên cơ sở thống nhất với cấp ủy Đảng địa phương, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Quận, Ban Thường vụ các Đoàn thể Quận tiến hành sắp xếp và quyết định hợp nhất các tổ chức ở các Phường thành một tổ chức ở đơn vị hành chính mới; đồng thời chỉ định Ban Thường trực, Ban Chấp hành lâm thời (chỉ định người đứng đầu; cấp phó của người đứng đầu) hoạt động đến thời điểm Ban Thường trực, Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới được bầu.

+ Số lượng thành viên các tổ chức lâm thời nói trên thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền của Đảng và mỗi tổ chức.

- Đối với Ủy ban nhân dân

Tại kỳ họp Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV đã ban hành Nghị quyết số 110/2023/QH15 tiếp tục áp dụng mô hình chính quyền đô thị theo Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội và Nghị định số 32/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội. Theo đó, chính quyền địa phương ở các phường là Ủy ban nhân dân phường.

- Các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn phường

+ Đối với trạm y tế phường: Căn cứ yêu cầu phục vụ khám chữa bệnh cho nhân dân địa phương tại đơn vị hành chính mới, UBND Quận phối hợp với Sở Y tế thực hiện việc hợp nhất các trạm y tế với số lượng biên chế phù hợp nhưng không vượt quá tổng số biên chế được giao và số viên chức hiện có của các trạm y tế, sau đó giảm theo lộ trình 05 năm theo quy định tại Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 14/5/2019 của Chính phủ.

+ Công an Phường: Công an thành phố sẽ hướng dẫn, chỉ đạo việc sắp xếp công an phường tại đơn vị hành chính mới để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sau sắp xếp ĐVHC

2.1. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức cấp phường dôi dư (số liệu tính đến ngày 31/12/2023)

a) Số lượng cán bộ, công chức cấp phường dôi dư sau sắp xếp đối với quận Đống Đa:

+ Số lượng cán bộ, công chức cấp phường được giao theo định mức là: 206 người

+ Số lượng cán bộ, công chức cấp phường hiện có mặt là: 166 người

+ Số lượng cán bộ, công chức cấp phường dôi dư: 40 người (gồm: 40 cán bộ, công chức cấp phường và 00 người hoạt động không chuyên trách ở cấp phường).

- Lộ trình thực hiện bố trí, sắp xếp để giảm số lượng cán bộ chuyên trách cấp phường, bảo đảm chậm nhất sau 60 tháng (5 năm) kể từ ngày Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của thành phố Hà Nội có hiệu lực thi hành thì thực hiện đúng theo quy định chung. Trường hợp đặc biệt, báo cáo các cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Số lượng cán bộ, công chức dôi dư khi nhập phường Khâm Thiên và phường Trung Phụng.

+ Nghỉ công tác đến nhiệm kỳ mới: 01

+ Chuyển sang công chức: 02

+ Bảo lưu hoặc bố trí sang địa phương khác: 09

- Số lượng cán bộ, công chức dôi dư khi nhập một phần phường Ngã Tư Sở vào phường Khương Thượng và một phần phường Ngã Tư Sở vào phường Thịnh Quang

+ Nghỉ công tác đến nhiệm kỳ mới: 01

+ Chuyển sang công chức: 01

+ Bảo lưu hoặc bố trí sang địa phương khác: 04

- Số lượng cán bộ, công chức dôi dư khi nhập phường Quốc Tử Giám và phường Văn Miếu

+ Nghỉ công tác đến nhiệm kỳ mới: 01

+ Chuyển sang công chức: 01

+ Bảo lưu hoặc bố trí sang địa phương khác: 11

- Số lượng cán bộ, công chức dôi dư khi nhập một phần phường Trung Tự vào phường Phương Liên và một phần phường Trung Tự vào phường Kim Liên

+ Nghỉ công tác đến nhiệm kỳ mới: 01

+ Chuyển sang công chức: 01

+ Bảo lưu hoặc bố trí sang địa phương khác: 07

b) Phương án sắp xếp, bố trí cán bộ công chức dôi dư

- Đối với cán bộ đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định:

+ Sắp xếp, điều động sang phường khác (nếu còn chỉ tiêu biên chế).

+ Trường hợp dôi dư không bố trí, sắp xếp được sang các đơn vị khác thì động viên nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc.

- Đối với cán bộ, công chức cấp Phường không đủ điều kiện về trình độ chuyên môn:

Bố trí công tác khác có thể đảm nhận các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở phường; khu phố; giải quyết nghỉ tinh giản biên chế (nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn) hoặc cho nghỉ thôi việc (theo nguyện vọng).

2.2. Tổ chức bộ máy và cán bộ, viên chức các trường học, trạm y tế

Tổ chức bộ máy và cán bộ, viên chức các trạm y tế: Sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp ĐVHC sẽ tiến hành rà soát để thực hiện sắp xếp theo quy định, đảm bảo phù hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân.

3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp ĐVHC

- Tạm dừng việc bầu các chức danh cán bộ (bao gồm: Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, trưởng đoàn thể chính trị - xã hội) ở các ĐVHC phải sắp xếp cho đến khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC tương ứng có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp khuyết người đứng đầu mà không bố trí được người phụ trách theo quy định của cấp có thẩm quyền thì được bầu chức danh đó.

- Việc bố trí, sắp xếp cán bộ cấp Phường sau khi sắp xếp ĐVHC tiến hành đồng bộ, liên thông giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị. Ưu tiên bố trí, sắp xếp cán bộ cấp Phường có đủ phẩm chất, năng lực, tiêu chuẩn, điều kiện vào các chức danh tương đương hoặc ưu tiên giới thiệu bầu chức danh cán bộ ở ĐVHC khi có nhu cầu hoặc ưu tiên tuyển dụng làm công chức, viên chức theo quy định.

- Cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội ở phường thì được áp dụng theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP, ngày 09/3/2015 của Chính phủ; Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW, ngày 20/12/2019 của Ban Tổ chức Trung ương. Trường hợp thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thì thực hiện theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP, ngày 03/6/2023 của Chính phủ và các Nghị quyết của HĐND Thành phố.

- Cán bộ, công chức thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc giữ chức vụ lãnh đạo có phụ cấp chức vụ (bao gồm bầu cử, bổ nhiệm) thấp hơn lúc chưa sắp xếp đơn vị hành chính nhưng vẫn là cán bộ, công chức tại ĐVHC mới sau sắp xếp được hưởng nguyên lương, phụ cấp và bảo lưu phụ cấp chức vụ đến hết thời hạn giữ

chức vụ bổ nhiệm hoặc hết nhiệm kỳ đại hội của tổ chức đó. Trường hợp thời hạn còn lại của nhiệm kỳ bầu cử hoặc thời hạn bổ nhiệm dưới 06 tháng thì được bảo lưu tròn 06 tháng. Quá thời hạn trên, nếu bổ trí sang chức vụ, chức danh mới thì thực hiện theo quy định của chức vụ, chức danh mới đó; nếu không được bầu, bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh lãnh đạo thì hưởng lương theo ngạch, bậc và phụ cấp (nếu có) hoặc nghỉ chế độ theo các quy định hiện hành.

Việc sắp xếp các ĐVHC cấp phường trên địa bàn quận Đống Đa nhằm cụ thể hóa chủ trương tiếp tục đổi mới theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã nhằm giảm số lượng đơn vị hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

Trên đây là Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp Phường giai đoạn 2023 - 2025 của quận Đống Đa.